

Bản án số: 60 /2021/ HS-ST
Ngày 23/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phạm Văn Sỹ và bà Lê Thu Phương.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/ QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh năm 1991, nơi sinh: Tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T 2, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Trịnh Anh B, sinh năm 1985 và chị Lương Thị Diệu L, sinh năm 1992; đều trú tại: Xóm R, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- **Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị Lương Thị Diệu L:** Anh Trịnh Anh B, sinh năm 1985; trú tại: Xóm R, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Trịnh Văn T; ông Phạm Văn Th; bà Vũ Thị M; bà Đinh Thị L; bà Phạm Thị Kim T, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28/7/2021, anh Trịnh Anh B, sinh năm 1985, trú tại xóm R, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình lái xe ô tô nhãn hiệu Honda CR-V

mang BKS: 30V- 535.. đỗ trên đường, trước cửa nhà ở khu tái định cư thuộc xóm R, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Phạm Văn T đi bộ đến khu tái định cư trên. Lúc này, T có biểu hiện say rượu (*có nồng độ cồn trong hơi thở là 1.052mg/L*), thấy xe ô tô của anh B đỗ trên đường, liền kiểm soát “30V” là xe đăng ký tại thành phố Hà Nội nên cho rằng xe đi từ vùng dịch về. T nhặt 01 viên đá có kích thước (16 x 9 x 13) cm ở đồng đá phía sau xe ô tô rồi dùng tay phải ném viên đá trúng vào góc phía dưới, bên phải kính chắn gió phía sau xe ô tô của anh B làm vỡ kính xe ô tô. Sau đó, viên đá rơi xuống đường còn T bỏ đi. Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1960 là bố đẻ của anh Trịnh Anh B phát hiện sự việc đã trình báo cơ quan công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Khánh kết luận: Giá trị thiệt hại của kính chắn gió phía sau của xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V màu sơn ghi, 05 chỗ ngồi, BKS: 30V- 535.. là 6.300.000 đồng. Quá trình điều tra, Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn T đã bồi thường cho anh Trịnh Anh B số tiền 6.000.000 đồng, anh B đã nhận tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSYK ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt để sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh kính vỡ có kích thước nhỏ khác nhau và 01 viên đá kích thước (16 x 9 x 13) cm, bề mặt bán dính dị vật màu xám và có một vết vỡ mới kích thước (2 x 1 x 0,5) cm đã thu giữ là vật chứng của vụ án.

Người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trịnh Anh B vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định bị thiệt hại về tài sản như bị cáo khai là đúng và đã tự thỏa thuận xong về bồi thường dân sự, anh B không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo. Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt

song lời khai có trong hồ sơ đã xác định nội dung sự việc đúng như bị cáo đã khai nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sửa chữa đối với bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố. Bị cáo thừa nhận: Sau khi uống rượu, ăn cơm trưa tại gia đình, vào khoảng 16 giờ ngày 28/7/2021 T đi bộ đến khu tái định cư, thấy xe ô tô của anh B có biển kiểm soát “30V-535..” đỗ tại mé đường, T cho rằng xe đăng kí biển Hà Nội là xe đi từ vùng dịch về nên T nhặt 01 viên đá có kích thước (16 x 9 x 13) cm ở đồng đá phía sau xe ô tô, rồi dùng tay phải ném viên đá trúng vào góc phía dưới, bên phải kính chắn gió phía sau xe ô tô của anh B làm vỡ kính xe ô tô. Sau đó T bỏ đi. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng do bị cáo gây ra là 6.300.000 đồng.

Theo Điều 178, tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

5) Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã dùng viên đá ném vỡ kính của xe ô tô biển kiểm soát “30V-535..” với giá trị tài sản bị hư hỏng là 6.300.000 đồng nên đã phạm vào tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Viện

kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo T là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và điều khiển hành vi, có hiểu biết pháp luật. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại, nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu nên mức độ và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo T được hưởng mức án cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của bản thân để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và chưa có gia đình riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp với Pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho gia đình anh B số tiền 6.000.000 đồng, nay anh B không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Sau khi thu giữ Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda CR-V có Biển kiểm soát 30V-535.. cùng các giấy tờ của xe cho anh B. Vật chứng còn lại là các mảnh kính vỡ có kích thước nhỏ khác nhau và 01 viên đá kích thước (16 x 9 x 13) cm, bề mặt bán dẹt vật màu xám và có một vết vỡ mới kích thước (2 x 1 x 0,5) cm đã thu giữ là vật chứng, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo Phạm Văn T trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc **giám** sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá kích thước (16 x 9 x 13) cm, bề mặt bán dính dị vật màu xám và có một vết vỡ mới kích thước (2 x 1 x 0,5) cm và các mảnh kính vỡ có kích thước nhỏ khác nhau, là vật chứng không có giá trị sử dụng. Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.